TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **49**/2018/KDTM-ST
Ngày 06/6/2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng dịch vụ - mua bán điện"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Quang Cảnh

2. Bà Nguyễn Thị Bông Hường

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lâm Đức Tài – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thu Cúc – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 91/TLST-KDTM, ngày 13 tháng 11 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng dịch vụ - mua bán điện", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2018/QĐXXST-KDTM ngày 12 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2018/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Tổng Công ty DL. HCM. TNHH.

Địa chỉ: Số X1, đường Y1, phường Z1, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn S. hoặc ông Hồng Ngọc Thy V. (Văn bản ủy quyền số 0560/UQ-PCTP ngày 01/4/2016)

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Thương mại NH.

Địa chỉ: Số X2, đường Y2, phường Z2, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Bích Ng. – Giám đốc;

(Tại phiên tòa, ông Hồng Ngọc Thy Vũ – có mặt, bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

(Tổng Công ty DL. HCM. TNHH. gọi tắt là Công ty DL. và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Thương mại NH. gọi tắt là Công ty NH.)

Tại Đơn khởi kiện ngày 25/4/2017, bản tự khai và các buổi làm việc, nguyên đơn Công ty DL. có ông Hồng Ngọc Thy V. là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Căn cứ vào hợp đồng số 15/000187 ngày 27/1/2015 được ký kết giữa công ty DL. và công ty NH., có mã khách hàng: PE07000230579. Sau nhiều lần nhắc nợ tiền điện nhưng Công ty NH. vẫn không thanh toán nên ngày 27/3/2017 Công ty DL. đã ngừng cung cấp điện. Số tiền điện theo hợp đồng trên tính đến nay Công ty NH. còn nợ là 8.125.970 đồng.

Nay nguyên đơn yêu cầu: buộc Công ty NH. phải thanh toán toàn bộ số nợ còn thiếu cho Công ty DL. là 8.125.970 (tám triệu một trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm bảy mươi) đồng. Thời hạn thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

Bị đơn Công ty NH. mặc dù đã tống đạt rất nhiều lần nhưng vẫn không có người đại diện đến .

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn Công ty DL. có người đại diện theo ủy quyền ông Hồng Ngọc Thy V. vẫn giữ nguyên yêu cầu. Người đại diện của Công ty NH. vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú phát biểu ý kiến: về thủ tục tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc Công ty NH. phải thanh toán cho Công ty DL. tổng số tiền điện còn nợ là 8.125.970 (tám triệu một trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm bảy mươi) đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Xét đơn khởi kiện ngày 25/4/2017 cùng các tài liệu, chứng cứ nộp kèm theo của Công ty DL., Hội đồng xét xử nhận thấy giữa Công ty DL. và Công ty NH. đã ký kết hợp đồng dịch vụ - mua bán điện dựa trên những nguyên tắc cơ bản trong hoạt động thương mại, được xác lập bằng văn bản cụ thể qua hợp đồng mua bán điện số 15/000187 ngày 27/1/2015, đúng quy định theo Điều 11, Điều 24 Luật thương mại năm 2005. Tại Công văn số 202/KT ngày 20/3/2018 của Phòng Kinh tế - Ủy ban nhân dân quận Tân Phú và và công văn số 8707/PĐKKD-KT ngày 04/12/2017 của Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cho biết Công ty NH. có đăng ký địa chỉ trụ sở chính tại số X2, đường Y2, phường Z2, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự là phù hợp.

[2] *Về tư cách tham gia tố tụng của đương sự:*

Công ty DL. là nguyên đơn, Công ty NH. là bị đơn là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn:*

Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho Công ty NH. theo quy định tại Điều 178, Điều 179, Điều 196, Điều 208, Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng người đại diện của Công ty NH. vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Công ty NH. theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] *Về các yêu cầu của đương sự:*

Căn cứ Hợp đồng mua bán điện số 15/000187 ngày 27/1/2015, thông báo ngừng cung cấp điện và giấy báo tiền điện các kỳ từ tháng 01/2017 đến tháng 03/2017 thì tính đến nay, bị đơn Công ty NH. vẫn còn nợ nguyên đơn Công ty DL. tổng số tiền là 8.125.970 (tám triệu một trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm bảy mươi) đồng là có cơ sở. Nguyên đơn Công ty DL. yêu cầu bị đơn Công ty NH. phải thanh toán hết số nợ trên thành một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực. Hội đồng xét xử nhận thấy đây thuộc vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự. Mặc dù đã tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn Công ty NH. vẫn không có người đại diện đến để giải quyết. Điều này thể hiện Công ty NH. không có thiện chí giải quyết vụ án, thanh toán toàn bộ số nợ vẫn còn thiếu đối với nguyên đơn Công ty DL. Nguyên đơn công ty DL. không yêu cầu tính lãi quá hạn do chậm thanh toán nên Hội đồng xét xử không xem xét. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty DL.

[5] *Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:*nguyên đơn công ty DL. không phải nộp án phí, bị đơn Công ty NH. phải nộp theo quy định tại Luật Phí và Lệ phí 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 68, Điều 178, Điều 179, Điều 196, Điều 207, Điều 208, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 11,Điều 24, Điều 50, Điều 306, Điều 319 Luật Thương mại 2005; Luật Phí và Lệ phí 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổng Công ty DL.

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Thương mại NH. phải thanh toán toàn bộ số nợ còn thiếu là 8.125.970 (tám triệu một trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm bảy mươi) đồng cho Tổng Công ty DL.

Ghi nhận việc nguyên đơn Tổng Công ty DL. không yêu cầu bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Thương mại NH. phải trả tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

Thời hạn thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo Điều 306 Luật thương mại năm 2005.

- Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Thương mại NH. phải nộp số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng. Hoàn trả cho nguyên đơn Tổng Công ty DL. số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0010112 ngày 10/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THA DS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ;

Nguyễn Thị Thanh Hiển